

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA ĐÁNH GIÁ THÀNH PHẦN SÂU BỆNH HẠI CÂY CÓ MÚI VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

Cây ăn quả có múi (cam, quýt, bưởi, chanh) được xác định là cây trồng có lợi thế, có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La. Việc phát triển sản xuất cây ăn quả có múi là bước tiến đáng kể trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Theo Niên giám Thống kê năm 2016, diện tích cây ăn quả của tỉnh Sơn La đạt 26.660 ha (*chiếm 52,9% tổng diện tích cây lâu năm và gần 7,5% diện tích đất sản xuất nông nghiệp*), trong đó diện tích cây có múi 1.009 ha, chiếm tỷ lệ khoảng 5% cây ăn quả, được trồng hầu hết tại 12 huyện, thành phố trong tỉnh. Tuy nhiên, những năm gần đây sâu bệnh hại diễn ra phổ

biến trên diện rộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng sinh trưởng phát triển, năng suất chất lượng quả từ đó làm giảm giá trị kinh tế của cây có múi. Xuất phát từ thực tế đó, Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Sơn La) đã tiến hành điều tra đánh giá thành phần sâu bệnh hại trên cây có múi (cam, quýt, bưởi) tại huyện Mai Sơn và Mộc Châu và đưa ra các biện pháp phòng trừ.

Kết quả đã xác định được thành phần, mức độ gây hại trên cây cam, quýt, bưởi tại Mộc Châu và Mai Sơn.

Bảng 1. Thành phần, mức độ gây hại trên cây cam, quýt, bưởi tại Mộc Châu và Mai Sơn

TT	Thành phần	Mức độ gây hại	
		Mộc Châu	Mai Sơn
A	CÂY CAM		
I	Sâu hại		
1	Sâu vẽ bùa	+	+
2	Nhện	++	++
3	Rầy chổng cánh	++	++
4	Câu cấu	+	+
5	Bọ trĩ	+	+
6	Rệp muội	+	+
II	Bệnh hại		
1	Bệnh loét	++	++
2	Bệnh sẹo	+	++
3	Bệnh Greening	+	+
B	CÂY QUÝT		
I	Sâu hại		
1	Rệp sáp	+	+
2	Rầy chổng cánh	++	++

3	Nhện	++	++
4	Sâu vẽ bùa	+	+
II	Bệnh hại		
1	Bệnh loét	++	++
2	Bệnh sẹo	+	+
3	Bệnh Greening	+	+
C	CÂY BUỒI		
I	Sâu hại		
1	Sâu vẽ bùa	++	++
2	Nhện	++	++
3	Sâu xanh bướm phượng	+	+
4	Câu cầu	+	+
5	Ruồi đục quả	+	+
6	Bọ xít xanh	+	+
II	Bệnh hại		
1	Bệnh loét	++	++
2	Bệnh sẹo	+	+
3	Bệnh Greening	+	+
4	Bệnh chảy gôm	+	+

Mức độ gây hại: + 0-10%; ++ từ 10-20%; +++ từ 20-40%; ++++ trên 40%

Triệu chứng gây hại và biện pháp phòng trừ:

1. Sâu hại

1.1 Sâu vẽ bùa (*Phyllocnistis citrella* Stainton)

*** Triệu chứng gây hại**

Sâu non gây hại bằng cách đào các đường hầm ngoằn ngoèo phía dưới biểu bì lá, ăn lớp tế bào nhu mô diệp lục, để lại lớp biểu bì trắng bạc; Sâu gây hại rất sớm ngay từ khi lá non mới xòe ra, nhiều trường hợp hầu hết các lá non bị sâu hại. Lá bị uốn cong và biến dạng, giảm quang hợp, có thể khô và rụng, ảnh hưởng nhiều đến sinh trưởng của cây.

*** Biện pháp phòng trừ**

- Tỉa cành, bón phân hợp lý cho cây ra chồi tập trung để hạn chế sự phá hại liên tục của sâu, thuận lợi cho việc phun thuốc phòng trừ.

- Theo dõi các đợt chồi xuất hiện rõ trên vườn,

nhất là các đợt chồi xuân, đợt chồi sau khi mưa, sau khi bón phân và sau khi tưới nước.

- Tiến hành phòng trừ sớm khi độ dài của chồi đạt 1-2 cm hoặc thấy đặc điểm nhận biết gây hại của sâu vẽ bùa. Phun ướt đều cây bằng một trong các loại thuốc sau: *Abamectin* (Ababeter 1.8 EC, Reasgant 1.8 EC, 3.6 EC, 5 EC...), *Abamectin 0.2%+Petroleum oil* (Soka 24.5 EC, Soka 25 EC...), *Chlopyrifos ethyl* (Sieusao 40 EC...)

1.2 Rầy chống cánh (*Diaphorina citri*)

*** Triệu chứng gây hại:** Rầy chống cánh chích hút dinh dưỡng của lá và chồi non làm cho chồi non lụi dần, sần sùi, lá non nhỏ và bị xoắn lại; Chất thải của rầy tạo điều kiện cho nấm muội đen phát triển làm giảm khả năng quang hợp của cây; Rầy là môi giới truyền bệnh Greening cho cây ăn quả có múi.



*** Biện pháp phòng trừ:**

- Không nên trồng các cây cảnh thuộc họ cam quýt gần các vườn cam quýt. Cắt tia cành tạo bộ khung thông thoáng, ẩm độ thấp.

- Bón phân cân đối, tưới nước hợp lý, điều khiển cho cây ra các đợt lộc tập trung để hạn chế sự phát triển và gây hại của rầy chổng cánh.

- Nhổ bỏ những cây bị bệnh vàng lá Greening trong vườn đem tiêu hủy để giảm nguồn bệnh lây lan sang những cây khỏe.

- Bảo vệ và tạo điều kiện cho các loài thiên địch trong vườn phát triển.

- Phun thuốc trừ: Khi rầy xuất hiện phun thuốc trừ lúc cây ra đợt non tập trung, có thể dùng các loại thuốc: *Abamectin* (Aremec 18 EC, 36 EC, 45 EC...), *Buproferin* (Butal 10 WP, 25 WP, Hello 250 WP, 500 WP), *Tungatin* 10 EC...

1.3 Nhện hại (nhện vàng, nhện trắng, nhện đỏ)

*** Triệu chứng gây hại:**

- Trên lá, nhện thường bám mặt dưới lá, gây hại bằng cách chích hút nhựa, làm lá non nhỏ và xoắn lại, đường gân lá nổi gồ lên, chích hút để lại những chấm nhỏ li ti trên mặt lá.

- Lá bị hại già sớm và bị rụng đi, ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây

- Trên quả nhện chích hút vỏ trái làm cho trái bị nám và đổi màu, trên trái sắp chín, vết bệnh là những mảng màu đỏ đồng. Trên trái chanh các vết chích của nhện ở vỏ trái tạo thành các vảy màu trắng, quả khô ít nước, trái bị hại thường có vỏ dày hơn bình thường và có kích thước nhỏ hơn những trái không bị hại, nếu mật số cao có thể làm trái bị rụng. Nhện có thể gây hại cả trên cành non.

- Khi mật độ cao nhện chích hút làm cho trái và cả lá như có một lớp bụi bám trên mặt, trái mất đẹp, giảm năng suất và giá trị thương phẩm.

*** Biện pháp phòng trừ:**

- Phun nhiều nước lên tán cây trong mùa nắng nóng cũng hạn chế sự phát triển của nhện.

- Phòng trừ dùng thuốc Angun 5 WG, Actimax 50 WG, Comda Gold 5 WG, Dylan 2 EC....

Nếu vườn bị hại nặng thì cứ mỗi đợt ra lộc non phun thuốc 3 lần: lần 1 khi vừa nhú đợt, lần 2 khi đợt ra rộ và lần 3 khi lá bánh tẻ. Khi cây cho trái cũng nên phun thuốc 3 lần: lần 1 lúc nụ hoa ra rộ, lần 2 sau khi tượng trái rộ khoảng 1 tuần và lần 3 cách lần 2 khoảng 10 ngày.

1.4 Nhóm Rệp sáp

*** Triệu chứng gây hại:**

Ấu trùng và trưởng thành hại lá, cành, cuống quả. Nếu bị nhiễm nặng lá bị vàng, rụng, cành bị khô, chết, vỏ quả bị biến màu, phát triển kém. Rệp gây hại tiết ra chất mật ngọt hấp dẫn nấm bồ hóng phát triển làm giảm quang hợp của cây, gây hại lâu dài làm cây kém phát triển.

*** Biện pháp phòng trừ:**

- Xử lý loại bỏ rệp sáp trước khi trồng;

- Tia cành cho vườn thông thoáng;

- Diệt trừ các loài kiến (kiến hôi, kiến lửa,...) là tác nhân bảo vệ và lây nhiễm rệp sáp trong vườn;

- Nên phun nước lên tán cây trong mùa khô hạn, có thể phun nước có áp lực mạnh vào những nơi rệp trú ẩn để rửa rệp;

- Loại bỏ và tiêu hủy các bộ phận bị nhiễm nặng;

- Thường xuyên điều tra rệp xuất hiện thân, cành, quả và dưới rễ. Nếu phát hiện rệp xuất hiện trên thân cành và quả với mật số cao, sử dụng thuốc hóa học để phòng trừ. Việc phòng trừ nhóm rệp sáp là biện pháp rất khó khăn, có thể sử dụng dầu khoáng hoặc một số loại thuốc có tính lưu dẫn (nội hấp), thấm sâu (thuốc có hoạt chất: Imidacloprid, Chlopyrifos,...); Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có hoạt chất *Buproferin* (Applaud 25 SC, Map-Judo 25 WP), *Chlopyrifos Methyl* (Taron 50 EC), *Emamectin Benzoate* (Agtimax 3.8 EC, 4.5 WG, 5 WP, 5 EC)

1.5 Ruồi đục quả (*Bactrocera dorsalis*)

*** Triệu chứng gây hại:**

Trên quả bị hại có thể quan sát thấy những lỗ nhỏ khoảng 1mm. Sâu non đào lỗ và chui vào trong quả, chỗ vết châm thường có giọt gom nhỏ từ trong lỗ chảy ra. Quả bị ruồi đục thường nhiễm nấm xâm nhiễm làm quả bắt đầu thối và biến nâu, thịt quả thối rữa và quả rụng xuống.

*** Biện pháp phòng trừ:**

- Dùng túi nilon hoặc túi lưới bọc quả lại có thể chống ruồi vàng và một số sâu khác.

- Nên thu hoạch quả khi quả vừa chín, không để lâu trên cây.

- Thu gom các quả rụng, chôn sâu vào đất xa vườn cây.

- Xới đất quanh gốc để diệt nhộng.



- Khi phát hiện ruồi đục quả gây hại có thể sử dụng một số loại thuốc để phun trừ bằng như : một số thuốc *Abamectin* (Tungatin 1.8 EC, 3.6 EC, 10EC, Nimbus 1.8 EC, 6.0EC), *Abamectin 1.8g/kg* + *Bacillus thuringiensis 20g/kg (10¹⁰bt/g)* (Tridan 21.8WP), Methyl eugenol 75 % + Dibrom 25 % (Vizubon D...), Protein thủy phân (Ento-Pro 150SL...)

- Sử dụng bẫy để diệt trưởng thành: Vizubon D, bả Ento-Pro...

2. Bệnh hại

2.1 Bệnh vàng lá gân xanh (bệnh greening) (*Liberobacter asiaticum Fagoneix*)

*** Triệu chứng gây hại:**

- Gây hại trên tất cả các giống: cam, quýt, chanh, bưởi, ...

- Lá bị bệnh có màu vàng loang lổ. Lá nhỏ lại và thường bị lệch tâm.

- Quả bị bệnh nhỏ, chậm phát triển và cũng bị lệch tâm, hạt bị lép, khi chín loang lổ màu xanh, vàng xen kẽ.

- Cây bị bệnh nặng thường thấy hiện tượng ra hoa trái vụ. Các cành lá vàng và khô dần cả cành, rồi khô đi.

*** Biện pháp phòng trừ:**

- Không nên sử dụng cây giống trôi nổi, không rõ nguồn gốc;

- Thường xuyên thăm vườn để sớm phát hiện sự gây hại của bệnh;

- Đốn bỏ cây bệnh để loại bỏ mầm bệnh trong vườn. Phun thuốc trừ môi giới truyền bệnh (rầy chổng cánh) để phòng trừ bệnh bằng các loại thuốc có hoạt chất *Abamectin* (Aremec 18 EC, 36 EC, 45 EC...), *Buproferin* (Butal 10 WP, 25 WP, Hello 250 WP, 500 WP), Tungatin 10 EC...

2.2 Bệnh sẹo (*Elsinoe fawcetti Bit. et Jenk*)

- Bệnh gây hại trên lá, cành và quả.

- Trên lá non vết bệnh ban đầu chỉ là vết chấm nhỏ màu vàng, sau đó lớn dần và có màu nâu hồng, mặt trên vết bệnh nổi gờ lên, trong khi đó mặt dưới của lá vết bệnh bị lõm vào.

- Trên thân, cành vết bệnh thường lớn hơn, chúng thường liên kết với nhau thành đám làm cho cành thường bị chết khô.

- Trên quả vết bệnh ban đầu nhỏ như những u nhọt trên quả non. Vết bệnh này liên kết với nhau làm cho quả sần sùi, vỏ quả dày lên và rỗ rưng.

Theo kết quả điều tra ban đầu xác định một số loại sâu bệnh hại cây có múi như sau:

- Về thành phần và mức độ gây hại của các loại sâu:

+ Sâu hại cây cam gồm có: Sâu vẽ bùa, Nhện, Rầy chổng cánh, Câu cấu, Bọ trĩ, Rệp muội (mức độ gây hại từ 10-20%).

+ Sâu hại cây quýt gồm có: Sâu vẽ bùa, Nhện, Rầy chổng cánh, Rệp sáp (Mức độ gây hại từ 10-20%).

+ Sâu hại cây bưởi gồm có: Sâu vẽ bùa, Nhện, Rầy chổng cánh, Rệp sáp (Mức độ gây hại từ 10-20%).

- Về thành phần và mức độ gây hại của các loại bệnh:

+ Bệnh hại cây cam gồm có: Bệnh loét, bệnh sẹo, bệnh Greening, mức độ gây hại từ 10-20%;

+ Bệnh hại cây quýt gồm có: Bệnh loét, bệnh sẹo, bệnh Greening mức độ gây hại từ 10-20%;

+ Bệnh hại cây bưởi gồm có: Bệnh loét, bệnh sẹo, bệnh Greening mức độ gây hại từ 10-20%.

Khuyến cáo: Các hộ dân trồng cây ăn quả có múi thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời sâu bệnh hại. Khi phát hiện thấy những biểu hiện không bình thường trên cây ăn quả có múi cần báo ngay cho cán bộ khuyến nông, bảo vệ thực vật tại địa phương để được tư vấn hướng dẫn các biện pháp phòng trừ có hiệu quả.

Dương Gia Định

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật